TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2025/HS-ST
Ngày 04-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và ông Nguyễn Minh Đức.
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 11/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2025/QĐXXST-HS ngày 21/11/2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Trọng T, sinh năm 1983 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng K (tên khác Lê Trọng H) và bà Trần Thị L; có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Ngày 10/03/2022, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ) xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/01/2002, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 04/7/2008, UBND huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ) ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 15/05/2013, UBND huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ) ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 09/11/2015, Công an phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 01/12/2015, Công an phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 10/03/2016, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (cũ) xử phạt 15 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ) xử phạt 30 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị bắt tạm giữ ngày 04/8/2025, tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến nay; có mặt.

2. Lê Văn H, sinh năm 1983 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Lã Thanh T, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: "Đánh bạc". Ngày 27/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ) xử phạt 18 tháng tù về tội: "Gá bạc", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2023; bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2025, tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ủy ban nhân dân phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: Tổ dân phố Ngái Trì, phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình; do ông Đỗ Mạnh C, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường đại diện theo ủy quyền; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981;

2. Ông Nguyễn Đăng P, sinh năm 1981;

Đều trú tại: Thôn T, xã B, tỉnh Ninh Bình; đều có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1982; trú tại: Thôn A, xã B, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

4. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1974; trú tại: Thôn T, xã B, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1983; vắng mặt.

2. Ông Trương Hồng T, sinh năm 1960; vắng mặt.

3. Ông Trương Đình B, sinh năm 1966; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trọng T hàng ngày đi uống thuốc Methadone thường đi qua khu đất dự án nhà ở của Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 thuộc tổ dân phố Khê Lôi, phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình, quan sát thấy có đường dây cáp điện trong khu dự án không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp dây cáp điện bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T rủ Lê Văn H cùng đi trộm cắp dây cáp điện thì được H đồng ý. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/8/2025, T điều khiển xe môtô biển kiểm soát: 90B2-990... kéo theo phía sau xe cải tiến đi đến nhà H, tại đây H đã chuẩn bị sẵn 01 bao xác rắn bên trong có 01 con dao bầu, 01 con dao bằng kim loại, 01 chiếc kéo ngắn, 01 chiếc kéo dài, 01 chiếc cưa kéo tay, 01 máy cắt điện cầm tay, 01 chiếc đục, 01 chiếc mỏ lết, 01 chiếc kìm điện, 01 lưỡi cưa sắt, 02 cục pin, 01 đèn pin, 02 chiếc lưỡi cưa, 06 chiếc găng tay bằng vải cùng 01 máy tời, cuốc, xẻng rồi để tất cả lên xe cải tiến của T. Sau đó H điều khiển xe môtô biển kiểm soát: 60B1-046... cùng T đi đến khu đất dự án nhà ở của Bệnh viện Bạch Mai. Đến nơi, H và T khiêng máy tời xuống lắp đặt, dùng cuốc, xẻng đào đường ống chứa dây cáp điện lộ ra, sau đó T dùng máy cắt

cầm tay cắt vòng quanh đường ống chứa dây cáp điện rồi cắt một đoạn dây cáp điện khoảng 06 đến 07m, H buộc dây cáp tời vào gốc cây để giữ chặt một đầu, T lôi đầu cáp máy tời buộc vào đầu dây cáp điện, H quay tời kéo dây cáp điện lên được khoảng 06 đến 07m thì T dùng máy cắt cầm tay để cắt rời dây cáp điện. Sau đó T và H cất giấu cuốc, xẻng vào vị trí gần khu vực hố đào và thu các dụng cụ khác cùng dây cáp điện đã cắt trộm được để lên xe cải tiến chở về nhà H cất giấu và bóc vỏ bên ngoài, cắt các lõi dây cáp điện bên trong ra thành 20 đoạn ngắn bên ngoài có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong là lõi kim loại màu vàng đồng, đường kính dây cáp 2,8cm, mỗi đoạn dài khoảng 80 đến 100cm. Khoảng 08 giờ ngày 02/8/2025, T sử dụng điện thoại gọi cho bà Nguyễn Thị H là người hành nghề thu mua phế liệu, hỏi: "*Anh có ít dây đồng đem ở chỗ làm về, có mua không thì xuống đầu Cao Cát?*" thì bà H đồng ý. Bà H gọi điện cho chồng là Nguyễn Đăng P bảo ông P xuống thôn Cao Cát, xã Bình Mỹ để mua dây đồng. Sau đó ông P xuống nhà H thì gặp T, hai bên thống nhất T bán cho ông P 20 đoạn dây cáp điện với giá 5.800.000đồng. Sau đó, T chia cho H 2.900.000đồng và giữ lại 2.900.000đồng. Số tiền bán dây cáp điện T và H đều đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, với phương thức, thủ đoạn và tại địa điểm tương tự trước đó, T và Htiếp tục cắt trộm được 03 đoạn dây cáp điện dài lần lượt là 11,8m, 16,2m và 14,35m bên ngoài bọc nhựa màu đỏ cam, trên vỏ ngoài dây cáp điện có in chữ: "Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC W 3x150 - 12/22kV", tổng chiều dài của 03 đoạn dây cáp điện là 42,35m. Khi T vừa cắt xong đoạn dây cáp điện thứ ba, chuẩn bị buộc một đầu dây cáp máy tời vào đầu dây cáp điện để tiếp tục lấy trộm thì bị lực lượng Công an phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt giữ quả tang. H bỏ chạy thoát về phía Bệnh viện lão khoa, đến ngày 05/8/2025, H đến Công an phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình đầu thú.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 bao xác rắn màu đỏ bên trong có 01 con dao bầu, 01 con dao bằng kim loại, 01 chiếc kéo màu trắng, 01 chiếc kéo dài, 01 chiếc cưa kéo tay, 01 máy cắt điện cầm tay, 01 chiếc đục kim loại, 01 chiếc mỏ lết, 01 chiếc kìm điện, 01 lưỡi cưa sắt, 02 cục pin để trang bị cho máy cắt điện cầm tay, 01 đèn pin loại đèn đeo, 02 chiếc lưỡi cưa hình tròn, 06 chiếc găng tay bằng vải màu đen, cổ găng tay có viền màu đỏ được niêm phong trong thùng catton ký hiệu "QT01"; 03 đoạn dây cáp điện loại dây cáp trung thế đều có hình tròn, đường kính ngoài khoảng 10cm, đều có đặc điểm bên ngoài bọc nhựa màu đỏ cam, trên vỏ ngoài dây cáp có in chữ: "Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC W 3x150 - 12/22kV", có độ dài lần lượt là 11,8m, 16,2m và 14,35m, từng đoạn dây cáp điện đều được dán niêm phong ký hiệu "QT02"; 20 đoạn dây cáp điện có vỏ bằng nhựa màu đen, lõi bên trong bằng kim loại màu vàng đồng, đường kính dây cáp 2,8cm, đoạn dài nhất 103cm, đoạn ngắn nhất 84,5cm là lõi của dây cáp điện trung thế, tổng 20 đoạn dây cáp điện có chiều dài khoảng 19,8m tương đương với 6,3m dây cáp hoàn chỉnh đựng trong bao tải dứa được niêm phong ký hiệu "DĐ01"; 01 chiếc máy tời; 01 xe cải tiến; 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát: 60B1-046...; 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát: 90B2-990...; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J6 màu đỏ; 01 điện thoại Galaxy A03S màu đen.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm cuốc, xẻng Lê Trọng T và Lê Văn H sử dụng để đào, lấy trộm dây cáp điện nhưng không tìm thấy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2025, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: *"03 (ba) đoạn dây cáp điện (loại dây cáp điện trung thế) có tổng chiều dài 42,35 mét, hình tròn, đường kính khoảng 10cm, bên ngoài bọc nhựa màu đỏ cam, trên vỏ ngoài của dây cáp có in chữ: "Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC W 3x150 - 12/22kV" bị mờ, các đầu của từng đoạn dây bị cắt nham nhở để lộ bên trong có 03 đầu dây cáp, lõi của 03 (ba) đầu dây bên trong bằng kim loại màu nâu đỏ trị giá, 71.378.299đồng (Bảy mươi mốt triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm chín mươi chín đồng); 20 (hai mươi) đoạn dây cáp điện có vỏ màu đen bằng nhựa, lõi dây cáp điện bằng kim loại màu vàng đồng, đường kính dây cáp khoảng 2,8cm, đoạn dây cáp điện dài nhất khoảng 103cm, đoạn dây cáp điện ngắn nhất khoảng 84,5cm (là lõi của dây cáp điện trung thế loại dây CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC W3x150-12/22kW, tổng 20 đoạn dây cáp điện trên dài khoảng 18,9 mét tương đương 6,3 mét dây cáp hoàn chỉnh) trị giá 10.618.259đồng (Mười triệu sáu trăm mười tám nghìn hai trăm năm mươi chín đồng). Tổng giá trị tài sản là 81.996.558đồng".*

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-KV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Lê Trọng T và Lê Văn H cùng về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm, không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Lê Trọng T và Lê Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 173, các điều 17, 35, 38, 47, 50, 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự áp dụng chung đối với các bị cáo; căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự áp dụng thêm đối với bị cáo Lê Trọng T:

- Tuyên bố Lê Trọng T và Lê Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".
- Hình phạt chính: Xử phạt Lê Trọng T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Xử phạt Lê Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền mỗi bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.
- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Đăng P, bà Nguyễn Thị H trình bày, xác định họ không biết nguồn gốc số dây cáp điện đã mua của Lê Trọng T và Lê Văn H là do các bị cáo phạm tội mà có. Đối với yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã bỏ ra mua dây cáp điện trong quá trình điều tra là 5.800.000đồng, sau khi biết rõ hoàn cảnh hiện tại của các bị cáo, tại phiên tòa ông P và bà H đều có quan điểm không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền này.

- Bà Nguyễn Thị P trình bày, xác nhận: Chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát: 90B2-990... là tài sản hợp pháp của riêng bà mà bị cáo Lê Trọng T đã tự ý lấy để đi lại, bà không biết về việc bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Bà đề nghị Tòa án trả lại cho bà chiếc xe môtô để tiếp tục sử dụng.

Các bị cáo Lê Trọng T, Lê Văn H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng trong vụ án là bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Trọng T và Lê Văn H đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ của vụ án đã được thẩm tra trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa gồm biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; thông báo tiếp nhận tin báo về tội phạm; biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; kết luận định giá tài sản; lời khai của các bị cáo, của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Với mục đích trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài cá nhân, Lê Trọng T và Lê Văn H đã lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản tại Khu đất dự án nhà ở Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 ở tổ dân phố Khê Lôi, phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình thuộc quyền quản lý của UBND phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình để 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/8/2025, Lê Trọng T và Lê Văn H đã sử dụng cuốc, xẻng, máy tời, cưa, máy cắt, kìm, dao, kéo cắt trộm 20 đoạn dây cáp điện (loại dây cáp điện trung thế) tại Khu đất dự án nhà ở Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 trị giá 10.618.259đồng, sau đó mang bán cho ông Nguyễn Đăng P và bà Nguyễn Thị H được 5.800.000đồng để chia nhau tiêu xài cá nhân.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, cũng với phương thức, thủ đoạn và tại địa điểm tương tự, Lê Trọng T và Lê Văn H đã tiếp tục cắt trộm 03 đoạn dây cáp điện (loại dây cáp điện trung thế) có giá trị 71.378.299đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Trọng T và Lê Văn H đã chiếm đoạt của UBND phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình là 81.996.558đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Trọng T và Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội:*"*Trộm cắp tài sản*"* và thuộc trường hợp: "*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đồng đến dưới 200.000.000đồng*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, vị trí, vai trò phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều có nhân thân xấu. Lê Trọng T đã nhiều lần bị kết án về các tội: "*Trộm cắp tài sản*", "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (chưa được xóa án tích), nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" và bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn (đều đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Lê Văn H nhiều lần đã bị kết án về các tội: "*Đánh bạc*" và "*Gá bạc*" (đều đã được xóa án tích).

4.2. Về vị trí, vai trò phạm tội: Trong vụ án, Lê Trọng T là người khởi xướng và thực hành nên giữ vai trò chính phải chịu hình phạt cao nhất; Lê Văn H là đồng phạm, đã chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và tích cực giúp sức cùng Lê Trọng T thực hiện tội phạm, cùng hưởng lợi bất chính do phạm tội mà có nên có vai trò thứ hai, phải chịu hình phạt thấp hơn tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả nguy hại đã gây ra theo quy định của pháp luật.

4.3. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" nên cùng phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Trọng T đã bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

4.4. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Văn H sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; bị cáo Lê Trọng T có bố đẻ là thương binh nên các bị cáo đều được hưởng thêm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của tập thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã gây hậu quả làm thiệt hại nghiêm trọng về tài sản là cơ sở hạ tầng khu dự án nhà ở của Bệnh

viện Bạch Mai cơ sở 2 mà còn gây dư luận bức xúc, bất bình, lên án trong nhân dân. Các bị cáo mặc dù đều là những người đã bị kết án về tội phạm xâm phạm quyền sở hữu và trật tự, an toàn xã hội nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân, sống có ích mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm mới do cố ý, thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm các bị cáo đã thực hiện, hậu quả nguy hại đã gây ra và nhân thân xấu của từng bị cáo mới đảm bảo có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích vụ lợi, bất chính và thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết nhằm bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và hiệu quả răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án:

6.1. Đối với ông Nguyễn Đăng P và bà Nguyễn Thị H là những người thu mua phế liệu đã mua số dây cáp điện của Lê Trọng T và Lê Văn H ngày 02/8/2025, quá trình điều tra do xác định ông P, bà H không biết về nguồn gốc số dây cáp điện là do các bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra đã không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông P, bà H về hành vi: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ.

6.2. Đối với bà Nguyễn Thị P (vợ bị cáo Lê Trọng T) và ông Nguyễn Xuân T (hành nghề sửa chữa xe máy) là những người đã giao xe môtô biển kiểm soát: 90B2-990... và xe môtô biển kiểm soát: 60B1-046... cho các bị cáo sử dụng, quá trình điều do xác định bà P, ông T đều không biết về việc các bị cáo đã sử dụng xe môtô của họ làm phương tiện để thực hiện tội phạm, do đó Cơ quan điều tra đã không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà P và ông T với vai trò đồng phạm trong vụ án về tội: "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

7.1. Đối với toàn bộ số dây cáp điện các bị cáo đã trộm cắp tại khu dự án nhà ở Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 là tài sản thuộc sở quyền quản lý, sở hữu hợp pháp của UBND phường Liêm Tuyền, sau khi nhận lại số tài sản này UBND phường Liêm Tuyền không yêu cầu, đề nghị gì thêm về việc bồi thường thiệt hại. Do đó, về trách nhiệm dân sự của các bị cáo đối với bị hại trong vụ án không đặt ra xem xét.

7.2. Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Đăng P và bà Nguyễn Thị H trong quá trình điều tra về việc các bị cáo phải trả lại số tiền 5.800.000đồng: Xét thấy, tại phiên tòa, ông P và bà H đều có quan điểm không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền này, do đó về trách nhiệm dân sự của các bị cáo đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

8.1. Đối với toàn bộ số dây cáp điện đã bị thu giữ, quá trình điều tra do xác định đó là tài sản hợp pháp và thuộc quyền quản lý của UBND phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản này cho UBND phường Liêm Tuyền là phù hợp.

8.2. Đối với xe môtô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 60B1-046... và xe môtô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 90B2-990.., quá trình điều tra đã xác định đó là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị P, ông giao xe cho bị cáo H mượn để đi lại, còn xe của bà P là do bị cáo T tự ý lấy mang đi sử dụng. Do ông T, bà P đều không biết về việc các bị cáo đã sử dụng xe môtô của họ làm phương tiện để phạm tội và đều đề nghị được nhận lại xe để sử dụng nên trả lại các tài sản này cho ông T và bà P.

8.3. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Galaxy A03S, 01 xe cải tiến là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Trọng T đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; các vật chứng khác gồm dao bầu, dao kim loại, kéo, đục, cưa kéo tay, máy cắt điện cầm tay, máy tời, mỏ lết, kìm điện, lưỡi cưa sắt, pin máy cắt cầm tay, đèn pin, lưỡi cưa máy cắt cầm tay, găng tay là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Văn H đã sử dụng làm công cụ phạm tội trong vụ án nên đều phải bị tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 173, các điều 17, 35, 38, 47, 50, 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án áp dụng chung đối với các bị cáo. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trọng T:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Trọng T và Lê Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1.1. Xử phạt bị cáo Lê Trọng T 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/8/2025.

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/8/2025.

1.3. Phạt tiền Lê Trọng T và Lê Văn H mỗi bị cáo 10.000.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho ông Nguyễn Xuân T 01 (*một*) chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn đen xám, đeo biển kiểm soát: 60B1-046... (đã cũ, đã qua sử dụng), số máy: JC43E-1622190, số khung: RLHJC4317BY077136, không có yếm, không có vỏ nhựa, có 01 (*một*) gương chiếu hậu bên trái.

2.2. Trả lại cho bà Nguyễn Thị P 01 (*một*) chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu xanh ngọc, đeo biển kiểm soát: 90B2-990... (đã cũ, đã qua sử dụng), số máy: JA39E-1085963, số khung: RLHJA3913KY226813, có 02 (*hai*) gương chiếu hậu hai bên.

2.3. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A03S màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT01, IMEI1: 353515131114308, IMEI2: 356346461114305, số sêri: R9HR802G8MM, điện thoại lắp 02 Sim, số thuê bao Sim1: 0364778450, thuê bao Sim2: 0345938947.

- 01 (*một*) chiếc xe cải tiến bằng kim loại, thùng xe có chiều dài 1,6m, chiều rộng 75cm, chiều cao 30cm, trong lòng thùng xe có chiều dài 1,6cm, chiều rộng 75cm, chiều cao 26cm, thùng xe được hàn trên trục gắn hai bánh xe lốp hơi có đường kính 57cm và đầu thùng xe được gắn trục sắt nối cố định hình chữ V có chiều dài 115cm.

- 01 (*một*) chiếc máy tời đã cũ, bằng kim loại, có dây cáp kim loại được cuốn vào thân máy, cán tay quay bọc cao su màu đen, thân máy có dán mác giấy màu đỏ có in chữ màu đen không rõ chữ, phần đáy máy tời gắn với thanh kim loại dài khoảng 48cm, rộng khoảng 10cm, phần đáy kim loại được gắn với một cục gỗ không rõ hình, kích thước khoảng (31x13,5x13)cm, phần đáy của cục gỗ này được ghì vít buộc với một thanh ván gỗ dài 1,7m, bề mặt rộng nhất khoảng 34cm, ván gỗ dày khoảng 2,5cm và 02 thanh kim loại hình vuông dài khoảng 53cm, một đầu máy tời được buộc với dây vải (loại dây tời) dài khoảng 80cm, một đầu của dây vải buộc với dây cáp kim loại dài khoảng 2,5m.

- 01 (*một*) túi nilon (loại xác rắn) màu đỏ, hoa văn màu vàng, có quai xách, bên ngoài túi có in chữ "GO" được niêm phong trong thùng giấy catton, ký hiệu QT01, bên trong túi có: 01 (*một*) con dao (loại dao bầu) có một lưỡi sắc dài 30cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 17cm, mũi dao nhọn, cán dao bọc gỗ dài 13cm, phần bản dao rộng nhất khoảng 06cm; 01 (*một*) con dao bằng kim loại màu đen dài 37cm, có một lưỡi sắc, phần lưỡi dao dài 25cm, phần cán dao dài 12cm, bản dao rộng khoảng 8,5cm, trên phần bản lưỡi dao có in chữ "PHÚC SEN"; 01 (*một*) chiếc kéo mũi nhọn, bằng kim loại màu trắng dài khoảng 25cm, phần mũi kéo dài khoảng 14cm, phần chuôi kéo bọc nhựa một bên màu đỏ, một bên màu vàng; 01 (*một*) chiếc kéo bằng kim loại, đã cũ, dài khoảng 21,5cm, phần mũi kéo dài dài khoảng 10,5cm, một bên có in khắc chữ "MADE IN JAPAN", mũi kéo nhọn, chuôi kéo dài khoảng 11cm, có bám sơn màu vàng đã bong tróc; 01 (*một*) chiếc cưa (loại cưa kéo tay), không có phần lưỡi cưa, bằng kim loại dài khoảng 37cm, được sơn màu xanh và đen, phần trên của cưa có in chữ "Further" màu đen; 01 (*một*) chiếc máy cắt điện cầm tay, phần thân máy và tay cầm bọc nhựa màu đen và màu xanh, nút bấm bằng nhựa màu đỏ, trên phần thân máy có in chữ nổi "TOYAMA", lưỡi máy cắt hình tròn đường kính khoảng 10cm, một mặt lưỡi cắt màu vàng, một mặt màu đỏ, xanh và có in chữ "MOFENG"; 01 (*một*) chiếc đục bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn đường kính 2,5cm, một đầu nhọn; 01 (*một*) chiếc mỏ lết bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 30cm, phần rộng nhất của mỏ lết khoảng 07cm, trên thân mỏ lết có in chữ nổi "FORGED STEEL"; 01 (*một*) chiếc kìm điện đã cũ, dài khoảng 16cm, bằng kim loại, phần chuôi bọc bằng nhựa đỏ, đen có in chữ "UNITY"; 01 (*một*) chiếc lưỡi cưa (loại lưỡi cưa sắt) bằng kim loại, đã cũ, dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 02cm; 01 (*một*) cục pin (loại pin điện trang bị cho máy cắt cầm tay) bằng nhựa, màu đen, khối hộp, hình chữ nhật, kích thước khoảng: (12x8x7)cm, phần

thân pin có in chữ "XGT Thakita 199V max"; 01 (*một*) cục pin (loại pin điện trang bị cho máy cắt cầm tay) bằng nhựa, màu đen - đỏ, khối hộp, hình chữ nhật, kích thước khoảng: (12x7,5x7)cm, phần thân pin có in chữ "TOYAMA" "Power stack" "21max V"; 01 (*một*) chiếc đèn pin (loại đèn đeo), đã cũ, không có dây đeo, bằng nhựa màu ghi, phần thân đèn có in chữ "Yến Quân" màu đỏ, mặt đèn pin hình tròn, đường kính khoảng 05cm, không kiểm tra chất lượng đèn; 02 (*hai*) chiếc lưỡi cưa hình tròn, đường kính khoảng 10cm, một mặt sơn màu vàng, một mặt sơn màu đỏ, xanh, có in chữ "MOFENG"; 06 (*sáu*) chiếc găng tay đã cũ, bằng vải, màu đen, phần cổ cổ găng tay có viền màu đỏ.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình ngày 10/11/2025.

3. Án phí: Buộc các bị cáo Lê Trọng T và Lê Văn H mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn